TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày 23 -8- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thiệu
Ông Bùi Văn Ơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Khuất Duy Xuân Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

BÙI VĂN TH, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1996 tại Lạc Sơn – Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm Á, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L và bà Bùi Thị P; bị cáo có vợ là Bùi Thị Lam C và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2021 đến ngày 29/3/2021 được tại ngoại do được bảo lĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Bùi Văn Mạnh – Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 4 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- *Bị hại*: Bùi Văn N, sinh năm 1996. (Đã chết). Nơi cư trú trước khi chết: Xóm R, xã M, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1989. Trú tại: Xóm R, xã M, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Là anh rể bị hại. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Bùi Thị Lam C, sinh năm 2000. Địa chỉ: Xóm Ấ, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Anh Bùi Văn H, sinh năm 1993. Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Anh Bùi Tiến Đ, sinh năm 1994. Trú tại: Xóm R, xã M, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Ông Bùi Văn C, sinh năm 1971. Trú tại: Xóm V, xã N, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Ông Bùi Văn L, sinh năm 1969. Có mặt.
Bà Bùi Thị P, sinh năm 1973. Có mặt.
Cùng địa chỉ: Xóm Ấ, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- *Người làm chứng*: Anh Bùi Văn H, sinh năm 2001. Trú tại: Xóm Ấ, xã Văn N, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 23/12/2020, Bùi Văn T không có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển xe môtô BKS 28G1-180.xx, chở theo vợ là chị Bùi Thị Lam C đi trên đường tuyến C, hướng xã N đi xã M. Khi đi đến đoạn đường thuộc xóm Đ, xã V, Bùi Văn T điều khiển xe vượt xe đi cùng chiều và lấn sang phần đường ngược chiều nên đâm va với xe môtô BKS 29Y3-073.xx do Bùi Văn H điều khiển chở theo sau là Bùi Văn N và Bùi Tiến Đ gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Bùi Văn N bị thương, được đưa đi cấp cứu đến ngày 24/12/2020 thì tử vong; hai phương tiện bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại Km 10 +970, tuyến C thuộc địa phận xóm Đ, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Lấy hướng xã M - xã N làm hướng khám nghiệm, lấy cột mốc số hiệu Km 11 nằm ngoài lề đường bên trái làm mốc của vụ tai nạn và lấy mép đường phải làm mép chuẩn. Kết quả khám nghiệm hiện trường xác nhận: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường hai chiều, thẳng, mặt đường bằng phẳng rải bê-tông nhựa. Lòng đường rộng 3,58m, lề phải rộng 0,65m, lề trái rộng 0,50m. Căn cứ vào các dấu vết để lại tại hiện trường và kết quả khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn xác định điểm va chạm hai xe nằm trên phần đường bên phải (hướng M – N); điểm va chạm cách mép đường chuẩn là 1,15m, thuộc phần đường của xe môtô BKS 29Y3-073.04.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 128/GĐPY-CAT-PC09, ngày 31/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận nạn nhân Bùi Văn N bị chấn thương vùng đầu, mặt, cổ, bụng, thắt lưng, tay, chân do va đập với vật tày rắn gây nên các tổn thương: Gãy đốt sống cổ, rách đứt tủy và nhiều vết xây sát da, sưng nề, bầm tím trên cơ thể; nạn nhân chết do gãy đốt sống cổ.

Tại các kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS và số 04/KL-HĐĐGTS, ngày 04/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạc Sơn kết luận: Giá trị thiệt hại của các bộ phận hư hỏng của xe môtô BKS 28G1-180.xx là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng, giá trị thiệt hại của các bộ phận hư hỏng của xe môtô BKS 29Y3-073.xx là 633.000 *(Sáu trăm ba mươi ba nghìn)* đồng.

Tang vật thu giữ được tại giai đoạn điều tra và quá trình xử lý vật chứng: Các vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra gồm gồm: 01 xe môtô BKS 28G1-180.xx và các giấy tờ liên quan hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn chờ xử lý. Đối với chiếc xe môtô BKS 29Y3-073.xx quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc, chủ sở hữu, chiếm hữu hợp pháp nên hiện vẫn lưu giữ tại Kho vật chứng Công an huyện Lạc Sơn, khi làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại được 15.500.000 *(Mười lăm triệu, năm trăm nghìn)* đồng và gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm mà còn có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKS, ngày 01/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với Bùi Văn H cũng không có giấy phép lái xe, điều khiển xe môtô chở vượt quá số người quy định, đã bị Công an huyện Lạc Sơn xử phạt hành chính theo quy định nên Cáo trạng không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Xác định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; gia đình nạn nhân xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; có người thân là người có công được Nhà nước khen thưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm khung hình phạt là 36 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo. Về vật chứng của vụ án là các xe môtô BKS 28G1-180.xx là tài sản của ông Bùi Văn C nên cần trả lại xe cho ông Bùi Văn C. Đối với chiếc xe môtô BKS 29Y3-073.xx quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc, chủ sở hữu, chiếm hữu hợp pháp nên tiếp tục lưu giữ tại kho vật chứng Công an huyện Lạc Sơn khi làm rõ sẽ xử lý theo quy định. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và đều giữ quan điểm xin miễn giảm trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ tội cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Bùi Văn H, Bùi Tiến Đ, Bùi Thị Lam C là những người cũng tham gia giao thông. Sau tai nạn không có

thương tích gì nên không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Ông Bùi Văn L, bà Bùi Thị P là những người bồi thường thay bị cáo không yêu cầu bị cáo bồi hoàn khoản tiền đã bồi thường. Ông Bùi Văn C là chủ sở hữu hợp pháp của xe môtô 28G1-180.xx xin được nhận lại xe, không có ý kiến gì về việc bồi thường thiệt hại của xe do tai nạn giao thông gây ra.

Người bào chữa cho bị cáo đồng thuận với nội dung Cáo trạng phản ánh và nội dung luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Ngoài những tình tiết giảm nhẹ Kiểm sát viên đã nêu, người bào chữa còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những tình tiết sau là tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Lỗi gây tai nạn một phần do người điều khiển xe ngược chiều (không có giấy phép lái xe, chở quá số người quy định); bị cáo tuổi đời còn trẻ, là lao động chính và phải nuôi con còn nhỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 30 đến 33 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; không có ý kiến gì về nội dung cáo trạng phản ánh; không kêu oan. Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin mức hình phạt nhẹ nhất và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên xác nhận là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Khoảng 21 giờ 30 ngày 23/12/2020, Bùi Văn T điều khiển xe môtô BKS 28G1-180.xx đi đến km 10+970 thuộc địa phận xóm Đ, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình do vượt ẩu, lấn đường của phương tiện đi ngược chiều nên đã đâm va với xe môtô BKS 29Y3-073.xx đi ngược chiều gây tai nạn giao thông. Điểm đâm va nằm trên phần đường theo chiều đi của xe môtô BKS 29Y3-073.xx. Lỗi gây tai nạn hoàn toàn do bị cáo. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Bị cáo điều khiển xe môtô tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe phù hợp phương tiện mình điều khiển. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ quy định về quy tắc chung khi tham gia giao thông là phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định; chỉ được vượt xe khi không có chướng ngại vật, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt; vi phạm quy định về điều kiện tham gia giao thông của người lái xe là phải có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển (Khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ). Hậu quả tai nạn giao thông

làm anh Bùi Văn N tử vong. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với Bùi Văn H cũng không có giấy phép lái xe, điều khiển xe môtô chở quá số người quy định là vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ nhưng trong vụ án này, lỗi gây tai nạn giao thông (gây thiệt hại cho người khác) thuộc về bị cáo, Bùi Văn H chỉ mắc lỗi hành chính, đã bị xử phạt hành chính nên Cáo trạng không đề cập xử lý là đúng. Bùi Văn H cần lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến trât tự giao thông đường bộ được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng không tôn trọng pháp luật, cẩu thả gây nạn. Mặc dù lỗi vô ý, nhưng bị cáo phải ý thức được mình đang điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ mà không được phép điều khiển. Hành vi của bị cáo không chỉ nguy hiểm cho chính bản thân bị cáo mà còn cho người bị cáo chở theo và những người khác khi tham gia giao thông. Hậu quả tai nạn là nghiêm trọng. Do vậy cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Sau tai nạn, bị cáo, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Ngoài ra, bị cáo còn được đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khóa khăn; có ông nội Quách Văn P được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; bà ngoại là Bùi Thị P, bà nội là Bùi Thị C được tặng Kỷ niệm chương Thanh niên xung phong. Đây là những tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xét, bị cáo ngoài lần phạm tội này luôn chấp đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên Hội đồng xét xử xét không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đề nghị của kiểm sát viên, của người bào chữa, ý kiến của bị cáo xin được hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[5] *Về vật chứng của vụ án:* Đối với chiếc xe môtô BKS 28G1-180.xx là xe thuộc sở hữu của ông Bùi Văn C nên cần trả lại cho ông Bùi Văn C cùng giấy tờ xe. Đối với xe môtô BKS 29Y3-073.xx do Cơ quan điều tra chưa xác định

được chủ sở hữu, chiếm hữu hợp pháp nên tiếp tục lưu giữ tại kho vật chứng Công an huyện Lạc Sơn và cần xác minh làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo, gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho đại diện bị hại. Tại phiên tòa đại diện bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án (23/8/2021).

Giao bị cáo Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Lạc Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Bùi Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho ông Bùi Văn C 01 chiếc xe môtô BKS 28G1-180.xx, loại xe Honda Airblade, màu đỏ - đen, số khung 363XG004xxx, số máy JA36E0414xxx; 01 đăng ký xe môtô số 009xxx.

(Vật chứng hiện đang lưu giữa tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng số 52 và Phiếu nhập kho số NK 0054 ngày 09/7/2021).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn